Cơ quan phát hành: Văn phòng Chính phủ

VĂN PHÒNG CHÍNH PHỦ **TỔ CÔNG TÁC CỦA TTgCP**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: *85* /BC-TCTTTg	*Hà Nội, ngày 04 tháng 5 năm 2019*

BÁO CÁO
Tình hình ban hành văn bản quy định chi tiết và kết quả kiểm tra tháng 4 của Tổ công tác

I. TÌNH HÌNH BAN HÀNH VĂN BẢN QUY ĐỊNH CHI TIẾT

- Ngoài 05 văn bản quy định chi tiết thi hành luật có hiệu lực từ ngày 01/01/2019[1] trở về trước được lùi thời hạn trình vì lý do khách quan, có tính chất nhạy cảm, cần đánh giá tác động một cách toàn diện, hiện còn nợ đọng 08 văn bản, thuộc trách nhiệm soạn thảo của 07 Bộ: Kế hoạch và Đầu tư: 02; Giao thông vận tải: 01; Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: 01; Khoa học và Công nghệ: 01; Xây dựng: 01; Văn hóa, Thể thao và du lịch: 01; Tài chính: 01.

- Ngoài ra, có 15 Nghị định phải ban hành trước ngày 15 tháng 5 năm 2019 để có hiệu lực từ ngày 01 tháng 7 năm 2019, thuộc trách nhiệm 05 Bộ (Công an: 06; Công Thương: 03; Quốc phòng: 02; Giáo dục và Đào tạo: 02; Thanh tra Chính phủ: 02). (*Phụ lục I*).

Đề nghị Chính phủ yêu cầu các Bộ tập trung, gấp rút hoàn thành các văn bản trên, bảo đảm yêu cầu Chính phủ không nợ văn bản trước khi khai mạc kỳ họp thứ 7 của Quốc hội. Bộ trưởng chịu trách nhiệm giải trình trước Quốc hội, trước Chính phủ về việc để nợ đọng.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ

- 4 tháng đầu năm 2019, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao 6.167 nhiệm vụ. Trong đó, có 1.516 nhiệm vụ đã hoàn thành, 4.616 nhiệm vụ đang thực hiện trong hạn, 135 nhiệm vụ chưa hoàn thành quá hạn (chiếm 2,1%, giảm 2% so với tháng trước) - *(Phụ lục II)*.

- Trong đó, có 51/100 đề án trong chương trình công tác chưa trình theo tiến độ *(Phụ lục III)*.

---

[1] NĐ quy định chi tiết về trình tự, thủ tục áp dụng một số biện pháp bảo vệ an ninh mạng (khoản 2 Điều 5); NĐ quy định chi tiết một số điều trong Luật An ninh mạng (khoản 4 Điều 10; khoản 5 Điều 12; khoản 1 Điều 23; khoản 7 Điều 24; khoản 4 Điều 26; khoản 5 Điều 36); Quyết định của Thủ tướng Chính phủ ban hành Danh mục hệ thống thông tin quan trọng về an ninh quốc gia (khoản 3 Điều 10; khoản 3 Điều 43); Nghị định quy định chi tiết việc lập, thẩm định, phê duyệt, công bố, thực hiện, đánh giá và điều chỉnh quy hoạch phát triển điện hạt nhân (khoản 3 Điều 15 Luật sửa đổi, bổ sung); Nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo (khoản 2 Điều 64).

III. KẾT QUẢ KIỂM TRA THÁNG 4 CỦA TỔ CÔNG TÁC

Trong tháng 4, Tổ công tác đã kiểm tra việc cắt giảm thủ tục hành chính thực chất và rà soát các vướng mắc cụ thể đối với sản xuất kinh doanh trong lĩnh vực công nghiệp nhẹ; đã làm việc với 7 Bộ (Công Thương, Kế hoạch và Đầu tư, Nông nghiệp và PTNT, Tài chính, Tài nguyên và Môi trường, Lao động - Thương binh và Xã hội, Y tế); cùng làm việc có Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam và đại diện 5 Hiệp hội (Dệt may Việt Nam, Da - Giày - Túi xách VN, Bao bì VN, Giấy và Bột giấy VN, Chế biến thực phẩm VN); đã ghi nhận 45 phản ánh, kiến nghị vướng mắc về cơ chế, chính sách, rào cản hành chính mà doanh nghiệp đang gặp phải. Cụ thể như sau:

1. Có 15 kiến nghị chưa đủ cơ sở để giải quyết: Các Bộ và Văn phòng Chính phủ đã giải thích thỏa đáng, bảo đảm nguyên tắc là tháo gỡ và tạo thuận lợi nhất cho doanh nghiệp, đồng thời đáp ứng yêu cầu quản lý. Một số phản ánh về trách nhiệm thực thi công vụ, các bộ đã ghi nhận để kiểm tra và trả lời cụ thể. Các Hiệp hội đồng tình cách giải quyết này *(Phụ lục IV)*.

2. Có 02 kiến nghị liên quan đến nội dung 2 dự án Luật đang trình Quốc hội (Luật sửa đổi Luật phòng chống tác hại của rượu bia và Bộ Luật lao động sửa đổi). Do vậy cần chờ Luật được thông qua để sửa đổi các văn bản liên quan.

3. Có 16 vấn đề vướng mắc thuộc thẩm quyền giải quyết, xử lý của các bộ; trong đó đã có 08 vấn đề đã được các bộ xử lý, giải quyết; còn lại 8 vấn đề các bộ đều đã nêu phương án và có giải pháp, thời gian xử lý cụ thể để tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp *(Phụ lục V)*.

Đề nghị Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ yêu cầu các Bộ hoàn thành việc xử lý các vướng mắc nêu tại phụ lục V cho doanh nghiệp như đã cam kết tại cuộc kiểm tra ngay trong tháng 5 năm 2019.

4. Đối với 12 kiến nghị thuộc thẩm quyền của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, có:

- 06 vấn đề đã được xử lý tại các dự thảo Nghị định đang trình Chính phủ, gồm:

+ *Vấn đề 1:* Vướng mắc liên quan đến thủ tục kê khai, nộp thuế VAT, thuế tiêu thụ đặc biệt, thuế bảo vệ môi trường đối với phế liệu, phế phẩm trong định mức.

Vướng mắc này đang được sửa đổi tại dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 134/2016/NĐ-CP theo hướng không phải kê khải hải

quan mà chỉ phải kê khai nộp thuế với cơ quan thuế nội địa khi bán tại thị trường nội địa.

+ *Vấn đề 2:* Vướng mắc liên quan đến việc thời điểm phải ký quỹ (phải thực hiện ký quỹ trước khi tiến hành thủ tục thông quan phế liệu nhập khẩu) và việc ký quỹ có thể được thực hiện linh hoạt với nhiều hình thức khác nhau nhằm hạn chế việc tồn đọng vốn khi ký quỹ.

Vướng mắc này đã được tháo gỡ tại dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số Nghị định hướng dẫn Luật môi trường (đang trình Chính phủ), theo hướng: Việc ký quỹ theo hình thức theo lô hàng hoặc theo hợp đồng (thời gian ngắn hoặc dài là theo thời gian hợp đồng).

+*Vấn đề 3:* Hiệp định CPTPP đã được kí kết và có hiệu lực từ ngày 14/01/2019 nhưng đến nay chưa có văn bản hướng dẫn thực hiện nên doanh nghiệp đang lúng túng, không dám thực hiện vì sợ rủi ro có thể xảy ra.

Dự thảo Nghị định về Biểu thuế xuất khẩu ưu đãi, Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt của Việt Nam để thực hiện Hiệp định CPTPP, đã được Bộ Tài chính hoàn thiện, hiện đang trình Chính phủ ký ban hành.

+*Vấn đề 4:* Đề nghị sửa đổi Điều 5 Nghị định số 15/2018/NĐ-CP theo hướng cho phép tiếp nhận hồ sơ tự công bố mà doanh nghiệp nộp qua mạng/online để tiết kiệm thời gian và chi phí cho doanh nghiệp.

Vướng mắc này đã được tháo gỡ tại khoản 1, Điều 3 Nghị định số 155/2018/NĐ-CP.

+ *Vấn đề 5:* Sửa đổi quy định về thời điểm phải lập Báo cáo đánh giá tác động môi trường.

Vướng mắc này đã được xử lý tại dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định hướng dẫn Luật môi trường (hiện đang trình Chính phủ ký ban hành).

+*Vấn đề 6:* Bãi bỏ quy định phải xin cấp Giấy phép xả thải khí thải công nghiệp để kiểm soát ô nhiễm khi đã phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường của một dự án.

Vướng mắc này đã được xử lý tại dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định hướng dẫn Luật môi trường (hiện đang trình Chính phủ).

- Còn lại 06 vấn đề đang vướng mắc trong thực tiễn. Các Bộ, cơ quan thống nhất với Văn phòng Chính phủ kiến nghị Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ xử lý như sau:

(1) Vấn đề 1: Vướng mắc tại Nghị định số 105/2017/NĐ-CP: Các cơ sở lưu trú du lịch đủ điều kiện xếp hạng vẫn phải xin Giấy phép kinh doanh rượu tại chỗ (Luật du lịch năm 2005 quy định các cơ sở lưu trú đủ điều kiện xếp hạng thì không phải xin giấy phép. Luật Du lịch năm 2017 không quy định vấn đề này).

Đề nghị Chính phủ giao Bộ Công Thương trình sửa đổi Nghị định này theo hướng chuyển sang hậu kiểm, thay vì phải xin cấp giấy phép kinh doanh rượu tại chỗ thì các cơ sở lưu trú chỉ thông báo Hợp đồng ký kết với các nhà cung cấp rượu để bảo đảm rượu có nguồn gốc, xuất xứ. Trong thời gian chờ sửa đổi Nghị định, cho phép các cơ sở lưu trú du lịch đã được công nhận xếp hạng sao hoặc hạng cao cấp không phải xin Giấy phép kinh doanh rượu tại chỗ.

*(2) Vấn đề 2: B*ất cập tại Nghị định số 77/2016/NĐ - CP: Doanh nghiệp kinh doanh, nhập khẩu thực phẩm (dạng bao gói sẵn) phải có Giấy xác nhận kiến thức an toàn thực phẩm và Giấy xác nhận đủ sức khỏe.

Đề nghị Chính phủ giao Bộ Công Thương sửa đổi Nghị định này theo hướng bãi bỏ quy định trên để giảm gánh nặng hành chính và chi phí không cần thiết. Quy định này chỉ phù hợp với các doanh nghiệp sản xuất thực phẩm. Trong khi chờ sửa đổi Nghị định, cho phép doanh nghiệp kinh doanh, nhập khẩu thực phẩm không phải xin 2 Giấy xác nhận nêu trên.

(3) Vấn đề 3: Đề nghị bổ sung một số nguyên vật liệu da giày và dệt may vào danh mục sản phẩm công nghiệp hỗ trợ ưu tiên phát triển (theo Nghị định số 111/2015/NĐ-CP) để thúc đẩy công nghiệp phụ trợ ngành này và khuyến khích sử dụng nguyên vật liệu trong nước.

Hiện, Bộ Công Thương đang sửa Nghị định số 111/2015/NĐ-CP. Đề nghị Chính phủ giao Bộ Công Thương rà soát tổng thể, trong đó có nguyên phụ liệu đầu vào cần thiết cho sản xuất da giày và dệt may.

(4) Vấn đề 4: Doanh nghiệp phải nộp thuế nhập khẩu nguyên phụ liệu giày dép từ Trung Quốc 5-20% (riêng đế giầy là 20%). Trong khi đó, từ 01/01/2015 thuế nhập khẩu giày thành phẩm là 0%, đã khuyến khích nhập khẩu giày dép nguyên chiếc từ Trung Quốc, Thái Lan… và không khuyến khích doanh nghiệp sản xuất trong nước.

Đề nghị Bộ Tài chính rà soát, nghiên cứu, báo cáo Thủ tướng Chính phủ về việc thực hiện Nghị định số 153/2017/NĐ-CP về biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt của Việt Nam để thực hiện Hiệp định thương mại hàng hóa Asean – Trung Quốc.

(5) Vấn đề 5: Chỉ thị số 46/CT-TTg cấm quảng cáo và kinh doanh nước ngọt có ga trong trường học (bao gồm cả cao đẳng, đại học…) là không hợp lý.

Đề nghị Bộ Y tế báo cáo Thủ tướng điều chỉnh nội dung Chỉ thị này theo hướng không quảng cáo và kinh doanh nước ngọt có ga tại các trường học tiểu học. Với các cấp học còn lại, tập trung tuyên truyền, giáo dục về thành phần dinh dưỡng trong sản phẩm, đặc biệt là tỷ lệ calories để định hướng tiêu dùng (thay cho việc cấm).

(6) Vấn đề 6: Các kiến nghị liên quan đến tăng cường vi chất dinh dưỡng vào thực phẩm (I-ot).

Đề nghị Bộ Y tế khẩn trương khảo sát, đánh giá thực tiễn, báo cáo Thủ tướng Chính phủ việc thực hiện Nghị định số 09/2016/NĐ-CP theo đúng yêu cầu chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại văn bản số 11201/VPCP-KGVX ngày 16 tháng 11 năm 2018 của Văn phòng Chính phủ.

Đề nghị các Bộ trình, ban hành các văn bản nêu trên trong tháng 5 năm 2019./.

Nơi nhận:
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các đại biểu họp Chính phủ (80 bản);
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Các thành viên Tổ công tác;
- VPCP: Các PCN, Trợ lý TTg, các Vụ, đơn vị: TKBT, CN, KTTH, NN, PL, NC, QHĐP, QHQT, ĐMDN, V.I, KSTTHC, Cổng TTĐTCP;
- Lưu: VT, TCTTTg (3b).L 98

TỔ TRƯỞNG

Mai Tiến Dũng
BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM VPCP

Phụ lục I

Danh mục văn bản quy định chi tiết còn nợ đọng
và văn bản quy định chi tiết thi hành các Luật, pháp lệnh có hiệu lực từ 01/7/2019
(Ban hành kèm theo Báo cáo số....85.../BC-TCTTTg ngày..04..tháng 5 năm 2019)

1. Các văn bản quy định chi tiết còn nợ đọng

TT	Tên luật	Ngày có hiệu lực	Tên văn bản quy định chi tiết thi hành luật	Cơ quan chủ trì soạn thảo	Tình hình xử lý
1.	Luật Quy hoạch	01/01/2019	Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật Quy hoạch (khoản 3 Điều 15, khoản 2 Điều17, khoản 5 Điều 19, khoản 3 Điều 22, khoản 3 Điều 23, khoản 3 Điều 24, khoản 7 Điều 25, khoản 3 Điều 26, khoản 3 Điều 27, khoản 4 Điều 30, khoản 3 Điều 40,	Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Đã chuyển lại bộ để tiếp thu, chỉnh lý theo Thông báo số 150/TB-VPCP ngày 17/4/2019.
2.	Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 luật có liên quan đến quy hoạch	01/01/2019	Nghị định quy định chi tiết thi hành một số điều liên quan đến lĩnh vực Giao thông vận tải trong Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 Luật có liên quan đến Quy hoạch (khoản 2 Điều 1; khoản 6, khoản 10 Điều 2; khoản 2 Điều 3 Luật sửa đổi, bổ sung)	Bộ Giao thông vận tải	VPCP Đang xin ý kiên thành viên CP
3.			Nghị định hướng dẫn chi tiết việc lập, thẩm định, phê duyệt và điều chỉnh quy hoạch thủy lợi; đê điều; phòng chống lũ của tuyến sông có đê (khoản 6 và 11 Điều 13; khoản 5 Điều 14).	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Đã chuyển lại bộ để tiếp thu, chỉnh lý
4.			Nghị định quy định chi tiết việc lập, thẩm định, phê duyệt, công bố, thực hiện, đánh giá và điều chỉnh quy hoạch phát triển, ứng dụng năng lượng nguyên tử (khoản 2 Điều 15 Luật sửa đổi, bổ sung)	Bộ Khoa học và Công nghệ	Chưa trình
5.			Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07/4/2010 về lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị và Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06/5/2015 của CP	Bộ Xây dựng	VPVP đang xử lý
6.	Luật sửa đổi, bổ sung một	01/01/2019	Nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thể thao (khoản 2 Điều 1 của Luật sửa đổi, bổ sung)	Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch	VPCP đang phối hợp với Bộ VH,TT&DL

	số điều của Luật Thể dục, thể thao				đang rà soát câu chữ để trình Thủ tướng ký ban hành;
7.	Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa	01/01/2018	Nghị định quy định về tổ chức và hoạt động của Quỹ phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa (Khoản 3 Điều 20)	Bộ Kế hoạch và Đầu tư	VPCP đang xử lý
8.	Luật Quản lý, sử dụng tài sản công	01/01/2018	Nghị định quy định trình tự, thủ tục sử dụng tài sản công để thanh toán cho nhà đầu tư khi thực hiện dự án đầu tư xây dựng các công trình theo hình thức hợp đồng BT (Khoản 3 Điều 13)	Bộ Tài chính	VPCP đang xử lý

2. Các văn bản quy định chi tiết thi hành các luật, pháp lệnh có hiệu lực từ 01/7/2019

TT	Tên luật	Ngày có hiệu lực	Tên văn bản quy định chi tiết thi hành luật	Cơ quan chủ trì soạn thảo	Tình hình xử lý
1	Luật Công an nhân dân	01/07/2019	Nghị định thay thế Nghị định số 77/2010/NĐ-CP ngày 12/7/2010 của Chính phủ về phối hợp giữa Bộ Công an và Bộ Quốc phòng trong việc thực hiện nhiệm vụ bảo vệ an ninh quốc gia, giữ gìn trật tự, an toàn xã hội và nhiệm vụ quốc phòng (Điều 11)	Bộ Công an	VPCP đang xử lý
2			Nghị định quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Công an nhân dân (khoản 2 Điều 8; khoản 4 Điều 30; khoản 4 Điều 33; khoản 3 Điều 39; điểm b khoản 1 Điều 41; điểm a khoản 3 Điều 41; khoản 6,7 Điều 41; khoản 3 Điều 42	Bộ Công an	Chưa trình
3			Nghị định quy định việc xây dựng Công an xã, thị trấn chính quy (khoản 2 Điều 17)	Bộ Công an	Chưa trình
4			Nghị định về phát triển công nghiệp an ninh (khoản 4 Điều 34)	Bộ Công an	Chưa trình
5			Nghị định quy định việc biệt phái sĩ quan Công an nhân dân (khoản 4 Điều 29)	Bộ Công an	Chưa trình
6	Luật Cạnh tranh (sửa đổi)	01/07/2019	NĐ quy định chi tiết Luật Cạnh tranh về xử lý vi phạm pháp luật trong lĩnh vực cạnh tranh (khoản 2 Điều 85; khoản 5 Điều 110; khoản 6 Điều 111)	Bộ Công Thương	Chưa trình
7			Nghị định quy định chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức của Ủy	Bộ Công	Chưa trình

			ban cạnh tranh Quốc gia (khoản 3 Điều 46)	Thương	
8			Nghị định quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Cạnh tranh (sửa đổi) (khoản 2 Điều 9; khoản 5 Điều 10; khoản 2 Điều 13; khoản 2 Điều 26; khoản 2 Điều 31; khoản 2 Điều 33; khoản 3 Điều 36; khoản 5 Điều 37; khoản 4 Điều 58)	Bộ Công Thương	PTTg Trịnh Đình Dũng giao Bộ Công Thương hoàn chỉnh một số nội dung (CV số 2515/VPCP-KTTH ngày 29/3/2019)
9	Luật Cảnh sát biển	01/07/2019	Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Cảnh sát biển Việt Nam (Điều 25; Điều 26; Điều 29; Điều 31; Điều 34	Bộ Quốc phòng	Chưa trình
10			Nghị định quy định việc quản lý, sử dụng và danh mục các phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ của Cảnh sát biển Việt Nam (Điều 15)	Bộ Quốc phòng	Chưa trình
11	Luật Phòng, chống tham nhũng	01/07/2019	Nghị định về kiểm soát tài sản, thu nhập. (khoản 3 Điều 31; khoản 2 Điều 35; khoản 6 Điều 39; khoản 2 Điều 41; khoản 4 Điều 54)	Thanh tra Chính phủ	Chưa trình
12			Nghị định quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng, chống tham nhũng (khoản 4 Điều 15; khoản 2 Điều 17; điểm d khoản 2 Điều 20; khoản 3 Điều 22; khoản 4 Điều 23; khoản 4 Điều 25; khoản 2 Điều 35; khoản 2 Điều 80; khoản 4 Điều 81; kho	Thanh tra Chính phủ	Chưa trình
13	Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học	01/07/2019	Nghị định quy định chi tiết và thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học (khoản 3, 4, 10, 12, 13, 15, 23, 24, 28, 34 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều)	Bộ Giáo dục và Đào tạo	Chưa trình
14			Nghị định quy định về cơ chế tự chủ của cơ sở giáo dục đại học công lập (khoản 17 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều)	Bộ Giáo dục và Đào tạo	PTTg Vương Đình Huệ có ý kiến chỉ đạo Bộ GDĐT chỉnh sửa dự thảo NĐ theo tinh thần NQ 19
15	Luật Đặc xá (sửa đổi)	01/07/2019	Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật Đặc xá (khoản 5 Điều 11; khoản 2 Điều 19; khoản 1 Điều 21; khoản 4 Điều 33)	Bộ Công an	Chưa trình

Phụ lục II

Kết quả thực hiện nhiệm vụ Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao các bộ, cơ quan, địa phương

(Từ 01/01/2019 - 30/04/2019)

(Ban hành kèm theo Báo cáo số....85...../BC-TCTTTg ngày...04.tháng 5 năm 2019)

STT	Cơ quan được giao	Tổng số văn bản giao nhiệm vụ	Tổng số nhiệm vụ giao	Đã hoàn thành		Chưa hoàn thành	
				Đúng hạn	Quá hạn	Trong hạn	Quá hạn
1	Bộ Công an	57	125	7	4	108	6
2	Bộ Quốc phòng	42	85	2	2	73	8
3	Văn phòng Chính phủ	22	66	60	0	6	0
4	Bộ Ngoại giao	29	67	3	3	58	3
5	Bộ Nội vụ	54	120	18	12	89	1
6	Bộ Tư pháp	41	88	42	0	46	0
7	Bộ Kế hoạch và Đầu tư	145	252	45	54	146	7
8	Bộ Tài chính	113	214	9	46	153	6
9	Bộ Công Thương	91	147	31	6	109	1
10	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	85	142	72	3	65	2
11	Bộ Giao thông vận tải	90	149	44	13	92	0
12	Bộ Xây dựng	76	122	21	11	90	0
13	Bộ Tài nguyên và Môi trường	98	171	53	14	104	0
14	Bộ Thông tin và Truyền thông	43	113	17	3	93	0
15	Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội	49	112	19	2	91	0
16	Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch	39	79	26	3	48	2
17	Bộ Khoa học và Công nghệ	44	88	3	14	71	0
18	Bộ Giáo dục và Đào tạo	51	96	16	3	77	0
19	Bộ Y tế	39	89	8	4	73	4
20	Ủy ban Dân tộc	23	59	7	1	51	0
21	Ngân hàng Nhà nước Việt Nam	34	77	42	0	35	0
22	Thanh tra Chính phủ	48	90	8	11	64	7
23	Bảo hiểm Xã hội Việt Nam	7	15	0	0	12	3
24	Đài Tiếng nói Việt Nam	5	5	0	0	5	0
25	Đài Truyền hình Việt Nam	5	5	0	0	5	0
26	Thông tấn xã Việt Nam	5	5	0	0	5	0
27	UBND Thành phố Hà Nội	45	80	0	3	69	8
28	UBND Thành phố Hồ Chí Minh	42	74	0	0	67	7
29	UBND Thành phố Hải Phòng	27	56	20	0	36	0
30	UBND Thành phố Đà Nẵng	27	56	0	0	51	5

31	UBND Thành phố Cần Thơ	26	56	10	0	46	0
32	UBND Cao Bằng	25	54	6	1	47	0
33	UBND Lạng Sơn	25	54	16	1	37	0
34	UBND Lai Châu	25	54	11	4	38	1
35	UBND Điện Biên	26	55	16	4	35	0
36	UBND Hà Giang	24	52	4	4	44	0
37	UBND Sơn La	25	54	0	0	49	5
38	UBND Tuyên Quang	23	52	36	1	15	0
39	UBND Yên Bái	25	54	6	1	46	1
40	UBND Lào Cai	24	53	1	1	49	2
41	UBND Bắc Kạn	24	53	0	0	49	4
42	UBND Thái Nguyên	24	53	23	0	30	0
43	UBND Phú Thọ	24	53	1	1	48	3
44	UBND Vĩnh Phúc	24	53	15	0	38	0
45	UBND Bắc Giang	25	54	5	0	49	0
46	UBND Bắc Ninh	23	52	6	0	46	0
47	UBND Hòa Bình	24	53	4	0	49	0
48	UBND Quảng Ninh	29	59	23	0	36	0
49	UBND Hải Dương	24	53	2	1	49	1
50	UBND Hưng Yên	21	50	8	0	42	0
51	UBND Thái Bình	24	53	13	0	40	0
52	UBND Hà Nam	24	53	0	0	49	4
53	UBND Nam Định	27	57	5	0	52	0
54	UBND Ninh Bình	25	55	2	0	51	2
55	UBND Thanh Hóa	29	60	5	0	55	0
56	UBND Nghệ An	26	56	0	4	52	0
57	UBND Hà Tĩnh	27	57	1	0	53	3
58	UBND Quảng Bình	25	54	21	0	33	0
59	UBND Quảng Trị	28	58	6	0	52	0
60	UBND Thừa Thiên Huế	27	59	22	0	37	0
61	UBND Quảng Nam	34	63	7	1	55	0
62	UBND Quảng Ngãi	26	55	17	0	38	0
63	UBND Bình Định	25	54	28	0	26	0
64	UBND Phú Yên	25	54	4	3	46	1
65	UBND Khánh Hòa	27	57	4	0	53	0
66	UBND Ninh Thuận	26	56	15	0	41	0
67	UBND Bình Thuận	26	56	6	0	49	1
68	UBND Gia Lai	27	56	5	0	51	0
69	UBND Kon Tum	27	56	16	1	38	1
70	UBND Đắk Lắk	27	56	14	0	42	0

71	UBND Đắk Nông	26	55	3	1	51	0
72	UBND Lâm Đồng	30	59	15	0	42	2
73	UBND Đồng Nai	27	57	0	0	53	4
74	UBND Bà Rịa - Vũng Tàu	24	53	0	0	49	4
75	UBND Long An	28	58	4	0	51	3
76	UBND Tây Ninh	26	55	1	3	51	0
77	UBND Bình Dương	27	57	39	0	18	0
78	UBND Bình Phước	25	54	0	0	50	4
79	UBND Tiền Giang	30	62	21	1	38	2
80	UBND Bến Tre	26	56	25	1	28	2
81	UBND Hậu Giang	25	55	5	1	49	0
82	UBND Sóc Trăng	26	56	9	1	45	1
83	UBND Đồng Tháp	25	55	4	0	51	0
84	UBND Vĩnh Long	26	57	46	0	11	0
85	UBND Trà Vinh	26	56	14	0	42	0
86	UBND An Giang	28	58	5	1	52	0
87	UBND Kiên Giang	27	57	0	1	53	3
88	UBND Bạc Liêu	25	55	6	0	45	4
89	UBND Cà Mau	26	56	10	2	44	0
90	HĐND Quảng Ninh	1	1	0	0	1	0
91	Tập đoàn Bưu chính - Viễn thông Việt Nam	2	3	0	0	3	0
92	Tập đoàn Công nghiệp - Viễn thông Quân đội	1	2	0	0	2	0
93	Tập đoàn Dầu khí Quốc gia Việt Nam	1	1	0	0	1	0
94	Tập đoàn Điện lực Việt Nam	6	7	0	0	7	0
95	Tập đoàn Hóa chất Việt Nam	1	1	0	0	1	0
96	Ngân hàng Phát triển Việt Nam	2	3	0	0	3	0
97	Ngân hàng Chính sách xã hội	2	3	0	0	3	0
98	Liên minh Hợp tác xã Việt Nam	1	1	0	0	1	0
99	Viện Kiểm sát nhân dân tối cao	2	2	0	0	2	0
100	Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam	4	4	0	0	4	0
101	Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh	1	1	0	0	1	0
102	Tòa án nhân dân tối cao	3	3	0	0	3	0
103	Ủy ban An toàn giao thông Quốc gia	3	3	0	0	1	2
104	Đại học Quốc gia Hà Nội	3	3	0	0	3	0
105	Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương	1	1	0	0	1	0
106	Báo Nhân dân	1	1	0	0	1	0
107	Hội Nhà báo Việt Nam	1	1	0	0	1	0
108	Ủy ban quản lý vốn Nhà nước tại Doanh nghiệp	12	12	0	0	7	5
	Tổng số		**6167**	**1164**	**252**	**4616**	**135**

Phụ lục III

Các Đề án trong chương trình công tác 4 tháng đầu năm 2019 chưa trình theo tiến độ

(Ban hành kèm theo Báo cáo số....85..../BC-TCTTTg ngày..04..tháng 5 năm 2019)

Stt	Tên đề án	Bộ, cơ quan trình	Thời hạn trình	Vụ thuộc VPCP theo dõi	Văn bản nguồn	Ghi chú
1	Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác quản lý Nhà nước đối với hoạt động nhập cảnh, quá cảnh, cư trú và hoạt động của người nước ngoài tại VN	Bộ Công an	Tháng 2	QHQT	Công văn số 2546/VPCP-NC ngày 10/09/2018	Quá hạn 2 tháng
2	Nghị định thay thế Nghị định số 77/2010/NĐ-CP ngày 12 tháng 7 năm 2010 của Chính phủ về phối hợp giữa Bộ Công an và Bộ Quốc phòng trong thực hiện nhiệm vụ bảo vệ an ninh quốc gia, giữ gìn trật tự an toàn xã hội và nhiệm vụ quốc phòng	Bộ Công an	Tháng 1	NC	Công văn số 49/VPCP-NC ngày 05/01/2019	Quá hạn 3 tháng
3	Nghị định của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật đặc xá	Bộ Công an	Tháng 3	NC	Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01/01/2019	Quá hạn 1 tháng
4	Nghị định quy định việc xây dựng Công an xã, thị trấn chính quy	Bộ Công an	Tháng 4	NC	Quyết định số 1726/QĐ-Ttg ngày 11/12/2018	Quá hạn 4 ngày
5	Nghị định quy định biệt phái sỹ quan Công an nhân dân	Bộ Công an	Tháng 4	NC	Quyết định số 1726/QĐ-Ttg ngày 11/12/2018	Quá hạn 4 ngày
6	Nghị định của Chính phủ quy định thủ tục tuyển chọn công dân thực hiện nghĩa vụ tham gia công an nhân dân	Bộ Công an	Tháng 4	NC	Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Công an	Quá hạn 4 ngày

Stt	Tên đề án	Bộ, cơ quan trình	Thời hạn trình	Vụ thuộc VPCP theo dõi	Văn bản nguồn	Ghi chú
7	Đề án nâng cao chất lượng hiện quả thực hiện tiêu chí an ninh, trật tự trong xây dựng nông thôn mới	Bộ Công an	Tháng 4	NC	Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Công an	Quá hạn 4 ngày
8	Quyết định thay thế Quyết định số 106/2008/QĐ-TTg ngày 21 tháng 7 năm 2008 của Thủ tướng Chính phủ về danh mục bí mật nhà nước độ Tuyệt mật, Tối mật trong ngành Công Thương	Bộ Công Thương	Tháng 3	NC	Công văn số 10883/VPCP-NC ngày 09/11/2018	Quá hạn 1 tháng
9	Nghị định của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia	Bộ Công Thương	Tháng 3	TCCV	Quyết định số 851/QĐ-TTg ngày 12/7/2018; công văn số 1186/VPCP-TCCV ngày 13/02/2019	Quá hạn 1 tháng
10	Nghị định quy định chi tiết Luật cạnh tranh về xử lý vi phạm pháp luật trong lĩnh vực cạnh tranh	Bộ Công Thương	Tháng 2	KTTH	Quyết định số 851/QĐ-TTg ngày 12/7/2018	Quá hạn 2 tháng
11	Quyết định sửa đổi Quyết định số 35/2015/QĐ-TTg ngày 20 tháng 8 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ sửa đổi, bổ sung Quyết định số 02/2012/QĐ-TTg về danh mục hàng hóa, dịch vụ thiết yếu phải đăng ký hợp đồng mẫu, điều kiện giao dịch chung	Bộ Công Thương	Tháng 3	KTTH	Công văn số 1021A/BCT-KH ngày 30/11/2018	Quá hạn 1 tháng
12	Nghị quyết của Chính phủ về thí điểm mở rộng quyền tự chủ của Trường Đại học Bách Khoa Hà Nội, Trường Đại học Kinh tê quốc dân, Trường đại học kinh tế Thành phố Hồ Chí Minh tiến tới cơ chế không có cơ quan chủ quản	Bộ Giáo dục và Đào tạo	Tháng 1	KGVX	Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01/01/2019	Quá hạn 3 tháng

Stt	Tên đề án	Bộ, cơ quan trình	Thời hạn trình	Vụ thuộc VPCP theo dõi	Văn bản nguồn	Ghi chú
13	Nghị định của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học	Bộ Giáo dục và Đào tạo	Tháng 4	KGVX	Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01/01/2019	Quá hạn 4 ngày
14	Đề án nghiên cứu tác động của cuộc chiến tranh thương mại Mỹ - Trung đến làn sóng đầu tư trực tiếp nước ngoài vào Việt Nam: cơ hội, thách thức và giải pháp	Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Tháng 3	QHQT	Thông báo số 164/TB-VPCP ngày 31/10/2018; Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01/01/2019	Quá hạn 1 tháng
15	Nghị quyết của Chính phủ về hướng dẫn, bổ sung một số chính sách quy định tại Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa	Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Tháng 3	ĐMDN	Công văn số 802/BKHĐT-VP ngày 28/11/2018	Quá hạn 1 tháng
16	Báo cáo bổ sung tình hình thực hiện kế hoạch đầu tư công năm 2018 và triển khai kế hoạch đầu tư công năm 2019	Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Tháng 3	KTTH	Công văn số 81/BKHĐT-VP ngày 29/01/2019	Quá hạn 1 tháng
17	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch tổng kết thực hiện Nghị quyết số 70/NQ-CP ngày 01 tháng 11 năm 2012 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 15-NQ/TW ngày 01 tháng 6 năm 2012 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI một số vấn đề về chính sách xã hội giai đoạn 2012 - 2020	Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội	Tháng 3	KGVX	Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội	Quá hạn 1 tháng

Stt	Tên đề án	Bộ, cơ quan trình	Thời hạn trình	Vụ thuộc VPCP theo dõi	Văn bản nguồn	Ghi chú
18	Tổng kết 10 năm thực hiện Chỉ thị số 22-CT/TW ngày 05/6/2008 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo việc xây dựng quan hệ lao động hài hòa, ổn định, tiến bộ trong doanh nghiệp	Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội	Tháng 4	KGVX	Chương trình số 106-CTr/TW ngày 22/12/2018	Quá hạn 4 ngày
19	Đề án tham gia phiên họp trình bày và đối thoại về Báo cáo quốc gia UPR chu kỳ III tại Hội đồng Nhân quyền	Bộ Ngoại giao	Tháng 1	NC	Công văn số 3464/BNG-CSĐN-m ngày 23/11/2018	Quá hạn 3 tháng
20	Đề án tổng thể về đẩy mạnh và nâng tầm đối ngoại đa phương đến năm 2030	Bộ Ngoại giao	Tháng 3	QHQT	Chỉ thị số 25-CT/BBT ngày 08/8/2018	Quá hạn 1 tháng
21	Kế hoạch triển khai "Đề án phát triển quan hệ giữa Việt Nam và các nước khu vực Mỹ Latin giai đoạn 2019 - 2021"	Bộ Ngoại giao	Tháng 3	QHQT	Công văn số 3464/BNG-CSĐN-m ngày 23/11/2018	Quá hạn 1 tháng
22	Đề án nâng cấp quan hệ Việt Nam - Vatican từ mức Đặc phái viên không thường trú lên mức Đặc phái viên thường trú tại Việt Nam	Bộ Ngoại giao	Tháng 3	NC	Công văn số 3464/BNG-CSĐN-m ngày 23/11/2018	Quá hạn 1 tháng
23	Kế hoạch tổ chức Hội nghị tổng kết 10 năm triển khai Đề án tôn vinh Chủ tịch Hồ Chí Minh, Anh hùng giải phóng dân tộc Việt Nam, Nhà văn hóa kiệt xuất, ở nước ngoài và một số hoạt động lớn tôn vinh Chủ tịch Hồ Chí Minh trong năm 2020	Bộ Ngoại giao	Tháng 4	QHQT	Công văn số 282-CV/TW ngày 16/10/2009	Quá hạn 4 ngày

Stt	Tên đề án	Bộ, cơ quan trình	Thời hạn trình	Vụ thuộc VPCP theo dõi	Văn bản nguồn	Ghi chú
24	Nghị định quy định về đánh giá và phân loại đối với cán bộ, công chức, viên chức	Bộ Nội vụ	Tháng 2	TCCV	Nghị quyết số 132/NQ-CP ngày 24/10/2018	Quá hạn 2 tháng
25	Nghị định quy định việc áp dụng Luật cán bộ, công chức đối với đối tượng là cán bộ	Bộ Nội vụ	Tháng 3	TCCV	Công văn số 08/BNV-VP ngày 08/01/2019	Quá hạn 1 tháng
26	Nghị định về quy hoạch, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, thôi giữ chức vụ, từ chức, miễn nhiệm, điều động và luân chuyển đối với công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý	Bộ Nội vụ	Tháng 3	TCCV	Công văn số 08/BNV-VP ngày 08/01/2019	Quá hạn 1 tháng
27	Đề án xây dựng hệ thống vệ tinh tình báo ảnh cho tình báo quốc phòng Việt Nam	Bộ Quốc phòng	Tháng 3	NC	Công văn số 6354-CV/VPTW ngày 10/4/2018	Quá hạn 1 tháng
28	Đề án KQ 18 "Xây dựng lực lượng không quân Quân chủng Phòng không - Không quân cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại giai đoạn 2018 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030"	Bộ Quốc phòng	Tháng 3	NC	Báo cáo số 13339/BC-BQP ngày 28/11/2018	Quá hạn 1 tháng
29	Đề án mua sắm tổng thể vũ khí trang bị kỹ thuật của Quân chủng Phòng không - Không quân	Bộ Quốc phòng	Tháng 3	NC	Báo cáo số 13339/BC-BQP ngày 28/11/2018	Quá hạn 1 tháng
30	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ ban hành kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW ngày 28 tháng 9 năm 2018 về Chiến lược bảo vệ biên giới quốc gia	Bộ Quốc phòng	Tháng 2	NC	Nghị quyết số 33-NQ/TW ngày 28/9/2018; Công văn số 3224/VPCP-NC ngày 07/11/2018	Quá hạn 2 tháng

Stt	Tên đề án	Bộ, cơ quan trình	Thời hạn trình	Vụ thuộc VPCP theo dõi	Văn bản nguồn	Ghi chú
31	Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình xây dựng và phát triển công nghiệp tên lửa đến năm 2025, tầm nhìn năm 2035	Bộ Quốc phòng	Tháng 3	NC	Kết luận số 45-TB/TW ngày 02/02/2018; Công văn số 639/VPCP-NC ngày 05/3/2018	Quá hạn 1 tháng
32	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về cơ chế đặc thù trong quản lý đầu tư và huy động nguồn lực triển khai thực hiện Chương trình xây dựng và phát triển công nghiệp tên lửa	Bộ Quốc phòng	Tháng 3	NC	Kết luận số 45-TB/TW ngày 02/02/2018; Công văn số 1714/VPCP-NC ngày 19/6/2017	Quá hạn 1 tháng
33	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ kiện toàn Ban Chỉ đạo Nhà nước về chương trình tên lửa (T-09)	Bộ Quốc phòng	Tháng 3	NC	Kết luận số 45-TB/TW ngày 02/02/2018	Quá hạn 1 tháng
34	Đề án "Mở rộng cơ sở thuế và chống xói mòn nguồn thu ngân sách nhà nước"	Bộ Tài chính	Tháng 3	KTTH	Công văn số 1441/BTC-PC ngày 20/12/2018	Quá hạn 1 tháng
35	Kế hoạch vay trả nợ 2019	Bộ Tài chính	Tháng 3	KTTH	Công văn số 1441/BTC-PC ngày 20/12/2018	Quá hạn 1 tháng
36	Chương trình quản lý nợ 03 năm 2019-2021	Bộ Tài chính	Tháng 3	KTTH	Công văn số 1441/BTC-PC ngày 20/12/2018	Quá hạn 1 tháng
37	Nghị định của Chính phủ về chức năng, nhiệm vụ, cơ chế hoạt động của Công ty TNHH Mua bán nợ Việt Nam	Bộ Tài chính	Tháng 3	KTTH	Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01/01/2019	Quá hạn 1 tháng

Stt	Tên đề án	Bộ, cơ quan trình	Thời hạn trình	Vụ thuộc VPCP theo dõi	Văn bản nguồn	Ghi chú
38	Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 167/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ quy định việc sắp xếp lại, xử lý tài sản công	Bộ Tài chính	Tháng 4	CN	Công văn số 1441/BTC-PC ngày 20/12/2018	Quá hạn 4 ngày
39	Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 125/2017/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 122/2016/NĐ-CP ngày 01 năm 9 năm 2016 của Chính phủ về biểu thuế xuất khẩu, biểu thuế nhập khẩu ưu đãi, danh mục hàng hóa và mức thuế tuyệt đối, thuế hỗn hợp, thuế nhập khẩu ngoài hạn ngạch thuế quan	Bộ Tài chính	Tháng 4	KTTH	Công văn số 1441/BTC-PC ngày 20/12/2018	Quá hạn 4 ngày
40	Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 17/2017/NĐ-CP ngày 17 tháng 02 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Thông tin và Truyền thông	Bộ Thông tin và Truyền thông	Tháng 3	TCCV	Công văn số 425/BTTTT-VP ngày 05/12/2018	Quá hạn 1 tháng
41	Đổi mới và nâng cao năng lực công tác thông tin tuyên truyền và thông tin đối ngoại nhằm nâng cao ý thức quốc gia, quốc giới và trách nhiệm bảo vệ Tổ quốc	Bộ Thông tin và Truyền thông	Tháng 2	KGVX	Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01/01/2019	Quá hạn 2 tháng
42	Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 06/2016/NĐ-CP ngày 18 tháng 01 năm 2016 về quản lý, cung cấp và sử dụng dịch vụ phát thanh, truyền hình	Bộ Thông tin và Truyền thông	Tháng 2	KGVX	Công văn số 06/BTTTT-VP ngày 11/01/2019	Quá hạn 2 tháng
43	Chỉ thị về việc cải thiện chỉ số của Việt Nam về an toàn, an ninh thông tin theo xếp hạng của Liên minh Viễn thông Quốc tế (ITU)	Bộ Thông tin và Truyền thông	Tháng 3	KSTT	Công văn số 06/BTTTT-VP ngày 11/01/2019	Quá hạn 1 tháng

Stt	Tên đề án	Bộ, cơ quan trình	Thời hạn trình	Vụ thuộc VPCP theo dõi	Văn bản nguồn	Ghi chú
44	Tổng kết 15 năm thực hiện Chỉ thị số 32-CT/TW của Ban Bí thư khóa IX về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, nhân dân và Thông báo Kết luật số 74-TB/KL ngày 11/5/2017 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 32-CT/TW, đề xuất định hướng, giải pháp đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật đáp ứng yêu cầu tình hình hiện nay.	Bộ Tư pháp	Tháng 2	PL	Công văn số 382/VPCP-PL ngày 15/01/2019	Quá hạn 2 tháng
45	Đề án hoàn thiện pháp luật về hợp đồng và giải quyết tranh chấp dân sự bằng phương thức ngoài tố tụng tòa án theo hướng thống nhất, đồng bộ, đảm bảo hiệu lực thi hành và bảo vệ quyền sở hữu tài sản	Bộ Tư pháp	Tháng 2	PL	Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Tư pháp	Quá hạn 2 tháng
46	Nghị định của Chính phủ sửa đổi, bổ sung Nghị định số 79/2017/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Tháng 2	TCCV	Công văn số 73/BVHTTDL-VP ngày 07/01/2019	Quá hạn 2 tháng
47	Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07 tháng 04 năm 2010 về lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị và Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06 tháng 5 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng	Bộ Xây dựng	Tháng 3	CN	Quyết định số 1491/QĐ-TTg ngày 06/11/2018	Quá hạn 1 tháng

Stt	Tên đề án	Bộ, cơ quan trình	Thời hạn trình	Vụ thuộc VPCP theo dõi	Văn bản nguồn	Ghi chú
48	Nghị định quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật phòng, chống tham nhũng	Thanh tra Chính phủ	Tháng 3	V.I	Nghị quyết số 09/NQ-CP ngày 03/02/2019	Quá hạn 1 tháng
49	Đề án về tuyên truyền, phổ biến pháp luật về phòng, chống tham nhũng cho cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân	Thanh tra Chính phủ	Tháng 4	V.I	Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01/01/2019	Quá hạn 4 ngày
50	Nghị định của CP quy định về đào tạo chuyên khoa đặc thù ngành y tế	Bộ Y tế	Tháng 4	KGVX	Báo cáo số 1405/BC-BYT ngày 19/12/2018	Quá hạn 4 ngày
51	Đề án tổng kết 5 năm thực hiện Quyết định số 718/QĐ-TTg ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ và đề xuất nhiệm vụ xây dựng chính sách thực hiện trong giai đoạn 2021 - 2025	Ủy ban Dân tộc	Tháng 4	Nguyễn Văn Tùng	Quyết định số 718/QĐ-TTg ngày 15/5/2014	Quá hạn 4 ngày

Phụ lục IV

Các kiến nghị của Hiệp hội doanh nghiệp chưa đủ cơ sở để giải quyết (15 kiến nghị)

(Ban hành kèm theo Báo cáo số.....85../BC-TCTTTg ngày..14..tháng 5 năm 2019)

TT	Nội dung kiến nghị vướng mắc	Thẩm quyền giải quyết	Trách nhiệm cụ thể của Bộ, cơ quan
1	Tại Điều 2 Thông tư số 21/2017/TT-BCT ngày 23 tháng 10 năm 2017 của Bộ Công Thương quy định mức giới hạn về hàm lượng formaldehyt và các amin thơm chuyển hóa từ thuốc nhuộm azo trong sản phẩm dệt may nhưng việc công bố hợp quy đối với hàng hóa nhập khẩu phải bổ sung nhiều thông tin không liên quan gì đến hàm lượng formaldehyt… gây khó khăn và tốn chi phí cho DN.	**Công Thương**	Việc công bố hợp quy được quy định tại điều 3 Thông số 21/2017/TT-BCT (các hình thức, trình tự, hồ sơ công bố hợp quy). Điều 3 của Thông tư 21 không có khoản nào, mục nào yêu cầu bổ sung thông tin mà không liên quan đến hàm lượng formaldehyt đối với sản phẩm dệt may. Hiệp hội chưa nêu được các thông tin yêu cầu phải bổ sung mà không liên quan gì đến hàm lượng formaldehyt. Bộ CT sẽ có buổi làm việc với Hiệp hội Dệt may để xem xét những vướng mắc cụ thể liên quan đến Thông tư 21 để có hướng sửa đổi, bổ sung cho phù hợp.
2	Xây dựng quy chuẩn, tiêu chuẩn quốc gia đối với các sản phẩm trong ngành giấy, đặc biệt về giấy thu hồi, hoạt động thu gom và tái chế giấy.	**Tài nguyên và Môi Trường**	Bộ Tài nguyên và Môi Trường đã ban hành QCQG: 33 về giấy phế liệu nhập khẩu làm nguyên liệu sản xuất. Hiện nay, không có khái niệm về giấy thu hồi. Còn tất cả các loại giấy thuộc giấy phế liệu nhập khẩu dùng làm nguyên liệu sản xuất

			đều được quy định tại QCQG: 33.
3	Nhập khẩu nguyên phụ liệu để gia công xuất khẩu được miễn thuế toàn bộ, trong khi các doanh nghiệp sản xuất nguyên phụ liệu trong nước phải chịu thuế VAT 10% và phải làm thủ tục hoàn thuế khi sản phẩm xuất khẩu. Kiến nghị cần cải cách thủ tục này để giúp doanh nghiệp sản xuất nguyên phụ liệu trong nước phát triển.	**Tài chính**	Quy định này được quy định tại Luật thuế giá trị gia tăng. Bộ Tài chính đã giải thích cho Hiệp hội hiểu đúng về chính sách thuế GTGT quy định tại Luật hiện hành là phù hợp. Hiệp hội đồng tình với ý kiến của Bộ Tài chính.
4	Kiến nghị không xử phạt doanh nghiệp (bao gồm cả siêu thị) trong trường hợp tem thuế rượu trên sản phẩm rượu nhập khẩu bị rách, vỡ trong quá trình lưu thông và có phương án cải tiến chất lượng tem rượu.	**Chính phủ**	Việc rán tem thuế là rất cần thiết để bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng. Nếu không xử phạt doanh nghiệp (bao gồm cả siêu thị) trong trường hợp tem thuế rượu trên sản phẩm rượu nhập khẩu bị rách, vỡ sẽ tạo kẽ hở cho gian lận thương mại, ảnh hưởng quyền lợi người tiêu dùng.
5	Căn cứ vào điểm g, Khoản 2 Điều 13 Thông tư số 39/2015/TT-BTC ngày 25/3/2015 của Bộ Tài chính, Tổng cục Hải quan đã có văn bản 1237/TCHQ-TXNK ngày 08/3/2018, theo đó, phí CIC/EIS, D/O, vệ sinh container liên quan đến việc vận chuyển hàng hóa nhập khẩu và đáp ứng các điều kiện cộng thì được xem xét là khoản điều chỉnh cộng khi xác định trị giá tính thuế đối với hàng hóa nhập khẩu. Nhưng thực tế phí DO và vệ sinh container phát sinh sau khi hàng đã cập cảng nên việc cộng vào phí tính thuế là không hợp lý. Kiến nghị bỏ quy định yêu cầu doanh nghiệp khai báo phí DO (phí chứng từ), vệ sinh container cộng vào trị giá tính thuế hàng hóa NK.	**Tài chính**	Tổng cục Hải quan đã có VB hướng dẫn số 797 ngày 11/2/2019 về các chi phí DO. Hiệp hội đồng tình và sẽ nghiên cứu kỹ hơn văn bản hướng dẫn này của Bộ Tài chính. Trong trường hợp, Hiệp hội còn thấy có vướng mắc liên quan đến chi phí DO, Tổng cục Hải quan sẽ làm việc cụ thể với Hiệp hội để giải quyết.
6	Chỉ thị 20/CT ngày 17/5/2017 về việc chấn chỉnh hoạt động thanh		Hiệp hội chưa có thông tin cụ thể về

	tra, kiểm tra đối với doanh nghiệp, tuy nhiên theo nhiều doanh nghiệp dệt may phán ánh vẫn còn tình trạng các cơ quan quản lý từ cấp xã, huyện, tỉnh tiến hành kiểm tra, thanh tra chồng chéo. Có doanh nghiệp (Công ty CP May Bắc Giang) 1 năm tiếp đến cả chục đoàn kiểm tra gây bức xúc cho doanh nghiệp.		các đoàn thanh tra, kiểm tra của cơ quan, đơn vị nào đến kiểm tra doanh nghiệp, gây bức xúc. Sau khi có thông tin cụ thể, Tổ công tác sẽ báo cáo, đề xuất cụ thể với TTg có giải pháp chấn chỉnh.
7	Cần có chính sách hỗ trợ ngành công nghiệp dệt may để ngành tận dụng lợi thế các FTA mang lại, đặc biệt giải quyết nguồn cung nguyên liệu cho may xuất khẩu đáp ứng yêu cầu xuất xứ của các HĐTM CPTPP và sắp tới EVFTA.	**Chính phủ**	Các nội dung phải nằm trong tổng thể chính sách chung
8	Quy hoạch và cấp phép các khu công nghiệp (KCN) lớn, trong đó có các KCN dệt may, tránh chồng chéo, nâng cấp hạ tầng, hỗ trợ lãi suất và vốn ODA cho các trung tâm xử lý nước thải tại các KCN..., để thu hút đầu tư trong và ngoài nước vào các lĩnh vực sản xuất sợi, vải, nhuộm hoàn tất cao cấp.	**Chính phủ**	Nội dung phải nằm trong tổng thể chính sách chung.
9	Có chính sách hỗ trợ cụ thể đối với các cơ sở đào tạo dệt may như chi phí thuê mặt bằng, xây dựng trường, xưởng thực hành, thiết bị giảng dạy, giảm học phí hoặc cấp học bổng cho sinh viên nghèo..., hỗ trợ đào tạo nhân lực chất lượng cao cho ngành.	**Chính phủ**	Các nội dung phải nằm trong tổng thể chính sách chung.
10	Đầu tư phát triển nguyên liệu trong nước, nhất là sản xuất bột giấy nhằm bảo đảm nguyên liệu cho sản xuất, tiết kiệm ngoại tệ và thay thế hàng nhập khẩu. Khẩn trương xây dựng quy hoạch phát triển vùng trọng điểm rừng trồng nguyên liệu giấy phục vụ sản xuất công nghiệp quy mô lớn, có xét đến lợi thế so sánh giữa các địa phương.	**Chính phủ**	Phải thực hiện theo quy định của Luật quy hoạch. Do đó, không thể xây dựng quy hoạch phát triển vùng trọng điểm rừng trồng nguyên liệu giấy phục vụ sản xuất công nghiệp quy mô lớn.
11	Hội LTTP kiến nghị Chính phủ: "chỉ đạo Bộ NN&PTNT sớm ban hành văn bản chính thức trong việc có nên quyết định cấm hoàn	**Chính phủ**	Luật không cấm nhập khẩu lúa mỳ từ bất kỳ quốc gia nào mà chỉ cấm

	toàn nhập khẩu lúa mỳ có nhiễm cỏ dại Cirsium arvense từ Mỹ, Nga hay không, khi cả hai thị trường này rõ ràng không thể loại bỏ được cỏ dại có trong lúa mỳ, để doanh nghiệp tìm kiếm và đặt hàng ở các thị trường khác thì sẽ là mức giá cao hơn khoảng 20 – 30%".		nhập khẩu lúa mì mà bị nhiễm cỏ dại Cirsium arvense (cỏ kế đồng). Từ 01/3/2019, các doanh nghiệp đã tuân thủ đúng quy định, không còn lô hàng lúa mỳ nào nhập khẩu bị nhiễm cỏ kế đồng.
12	Xem xét giảm các mức đóng phí BHXH, BHYT, BHTN	**Quốc hội**	Đây là quy định bảo vệ quyền lợi của người lao động do đó, không thể tiếp thu ý kiến này của Hiệp hội
13	Hỗ trợ một phần ngân sách Nhà nước để thực hiện một số chế độ cho lao động nữ tại các doanh nghiệp dệt may	**Quốc hội**	Chế độ, chính sách đối với lao động nữ tại DN được áp dụng thống nhất, chứ không thể áp dụng chỉ riêng cho doanh nghiệp dệt may.
14	Bỏ Phí Công đoàn. Nếu giữ phí công đoàn, phải để lại 100% cho Tổ chức công đoàn tại DN sử dụng (áp dụng cho các doanh nghiệp dệt may).	**Quốc hội**	Quy định tại Luật công đoàn. Về phí công đoàn và phần trăm để lại cho công đoàn cơ sở phải được thực hiện thống nhất đối với tất cả các công đoàn viên và công đoàn cơ sở. Do đó, không thể tiếp thu kiến nghị này của Hiệp hội
15	Quy định NLĐ mới vào làm việc phải làm đủ ít nhất 3 tháng thử việc (sau thời gian dạy nghề) mới được đóng các loại bảo hiểm.	**Quốc hội**	Đây là quy định bảo vệ quyền lợi của người lao động do đó, không thể tiếp thu ý kiến này của Hiệp hội

Phụ lục V

Các kiến nghị của Hiệp hội doanh nghiệp thuộc thẩm quyền giải quyết của các Bộ, cơ quan

(Ban hành kèm theo Báo cáo số..... 85../BC-TCTTTg ngày..04..tháng 5 năm 2019)

I. Các kiến nghị đã được giải quyết (08 kiến nghị)

TT	Nội dung kiến nghị vướng mắc	Thẩm quyền giải quyết	Trách nhiệm cụ thể của Bộ, cơ quan
1	Căn cứ vào điểm g, Khoản 2 Điều 13 Thông tư số 39/2015/TT-BTC ngày 25/3/2015 của Bộ Tài chính, Tổng cục Hải quan đã có văn bản 1237/TCHQ-TXNK ngày 08/3/2018, theo đó, phí CIC/EIS, D/O, vệ sinh container liên quan đến việc vận chuyển hàng hóa nhập khẩu và đáp ứng các điều kiện cộng thì được xem xét là khoản điều chỉnh cộng khi xác định trị giá tính thuế đối với hàng hóa nhập khẩu. Nhưng thực tế phí DO và vệ sinh container phát sinh sau khi hàng đã cập cảng nên việc cộng vào phí tính thuế là không hợp lý. Kiến nghị bỏ quy định yêu cầu doanh nghiệp khai báo phí DO (phí chứng từ), vệ sinh container cộng vào trị giá tính thuế hàng hóa NK.	**Tài chính**	Tổng cục Hải quan đã có VB hướng dẫn số 797 ngày 11/2/2019 về các chi phí DO. Đề nghị Hiệp hội nghiên cứu kỹ hơn văn bản hướng dẫn này của Bộ Tài chính. Trong trường hợp, Hiệp hội còn thấy có vướng mắc liên quan đến chi phí DO, Tổng cục Hải quan sẽ làm việc cụ thể với Hiệp hội để giải quyết. Hiệp hội doanh nghiệp đồng tình với phương án này của Bộ TC.
2	Theo phản ánh của Công ty TNHH VVAT, từ ngày 04/01/2019, tất cả hàng hóa của Công ty khi xuất khẩu qua cửa khẩu hải quan đều bị phân luồng đỏ (việc 100% hàng hóa) với tổng số: 184 container, trị giá: 6,406,315.675 USD (tính đến ngày 31/03/2019). Đề nghị Tổng cục Hải quan tháo gỡ vướng mắc này cho DN.	**Tài chính**	Hiện nay, Công ty TNHH VVAT đang bị Mỹ đưa vào diện điều tra liên quan đến gian lận thương mại. Do đó, Tổng cục Hải quan đang phối hợp với các cơ quan liên quan để có biện phap xử lý cho doanh nghiệp.
3	Công ty Tiến Hưng phản ánh, các lô hàng của công ty nhập khẩu từ Úc (ASEAN – Úc – New Zealand), có nhiều hơn 1 bản gốc (C/O do nước xuất khẩu cấp) và và có một số sai biệt nhỏ trên	**Tài chính**	Tổng cục Hải quan đã gửi VB xác minh với cơ quan cấp C/O của Úc. Trong lúc chờ kết quả xác minh thì cơ quan Hải

	C/O do lỗi của bên cấp (nước xuất khẩu). Lỗi này hoàn hoàn toàn do nước xuất khẩu cấp, Công ty cam đoan không có gian lận trong vấn đề này. Công ty *đề nghị (1) Tổng cục hải quan hỗ trợ giải tỏa tất cả các C/O AANZ* liên quan đến Quyết định kiểm tra sau thông quan số 637/QĐ-HQQN ngày23/06/2017 của Hải Quan Quảng Ninh và Bản kết luận kiểm tra sau thông quan số 2306/KL-HQQN ngày 25/08/2017; (2) *đề nghị xem xét hoàn thuế đối với khoản truy* thu thuế liên quan đến C/O AANZ theo Quyết định 888/QĐ-HQQN ngày 13/09/2017.		quan chưa ban hành quyết định ấn định thuế.
4	Xây dựng chính sách quy định, định hướng và phân vùng đầu tư, tận dụng tối đa được lợi thế về địa lý và nguyên liệu sản xuất, tránh việc đầu tư quá tập trung tại một hoặc một số địa phương, trong khi cơ sở hạ tầng chưa đáp ứng được tốc độ đầu tư của các dự án, dẫn đến quá tải về cơ sở hạ tầng. Cấp phép đầu tư mới cần xem xét với từng dự án cụ thể, không cấp phép dự án có quy mô quá lớn và thực hiện nhiều giai đoạn trong thời gian dài như trước đây. Đồng thời, khuyến khích đầu tư sản xuất các sản phẩm thay thế hàng nhập khẩu và tại các khu vực có điều kiện tự nhiên và môi trường phù hợp.	**Kế hoạch và Đầu tư**	Bộ Kế hoạch và Đầu tư tiếp thu kiến của Hiệp hội để bổ sung vào trong quá trình xây dựng thể chế và sẽ lưu ý khi cấp phép đầu tư
5	Ban hành chính sách thu hút đầu tư xây dựng khu công nghiệp tập trung của ngành giấy, thu hút các doanh nghiệp nhỏ và vừa đầu tư sản xuất trong khu công nghiệp đã quy hoạch, nhằm đảm bảo kết nối chuỗi cung ứng điện nước, nguyên liệu cho hệ thống sản xuất, đồng thời quản lý và xử lý môi trường tập trung, góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh của các doanh nghiệp.	**Kế hoạch và Đầu tư**	Đây là chính sách trong dài hạn, Bộ KHĐT ghi nhận ý kiến này
6	Chỉ thu hút các dự án đầu tư nước ngoài sản xuất giấy sử dụng công nghệ cao, đặc biệt đối với các dự án đầu tư các sản phẩm giấy trong nước chưa sản xuất được.	**Kế hoạch và Đầu tư**	Đây là chính sách trong dài hạn, Bộ KHĐT ghi nhận ý kiến này
7	Áp dụng chính sách bình đẳng giữa các doanh nghiệp đầu tư trong nước với các doanh nghiệp đầu tư nước ngoài trong việc hỗ	**Kế hoạch và Đầu tư**	Đây là chính sách trong dài hạn, Bộ KHĐT ghi nhận ý kiến này

	trợ cơ chế, tiếp cận nguồn vốn, thuê đất,... Đa dạng hóa, đẩy mạnh xã hội hóa nguồn vốn bằng cách đẩy nhanh tiến độ cổ phần các doanh nghiệp nhà nước, liên doanh với nước ngoài, thu hút FDI để tạo lập nhiều nguồn vốn cho đầu tư phát triển ngành giấy, tạo điều kiện để ngành giấy tiếp cận với công nghệ hiện đại.		
8	Khi xây dựng, ban hành các văn bản pháp luật cần đảm bảo sự hài hòa lợi ích của các bên liên quan và nên tổ chức lấy ý kiến góp ý từ các hội ngành nghề với các vấn đề có liên quan đến doanh nghiệp, để đưa ra những quyết sách điều chỉnh phù hợp, tránh tình trạng văn bản pháp luật vừa ban hành đã bất cập, không nhận được sự ủng hộ, đồng tình của người dân và doanh nghiệp.	**Nông nghiệp và PTNT**	Bộ đã tiếp thu, ghi nhận và khắc phục triệt để tình trạng này

II. Các kiến nghị đã được các bộ, cơ quan tiếp thu và cam kết phương án giải quyết, xử lý (08 kiến nghị):

TT	Nội dung khó khăn, vướng mắc	Thẩm quyền giải quyết xử lý	Trách nhiệm cụ thể của Bộ, cơ quan
1	- Hiện nay trên thị trường có khoảng trên 70% là rượu dân tự nấu, rượu không rõ nguồn gốc xuất xứ, rượu giả, rượu nhái, rượu nhập lậu gây ảnh hưởng tới sức khỏe của người tiêu dùng, ảnh hưởng đến môi trường kinh doanh và đặc biệt là gây thất thu ngân sách, ảnh hưởng đến các doanh nghiệp làm ăn chân chính. - Quy định tại Tiêu chuẩn quốc gia TCVN 7043:2013 về Rượu trắng còn lỏng lẻo, chưa quản lý được chất lượng sản phẩm đối với rượu thủ công nên cần phải tăng cường quản lý đối với sản phẩm này.	**Công Thương**	Bộ Công Thương chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan có giải pháp thắt chặt quản lý, thực hiện nghiêm các quy định pháp luật đã ban hành về sản xuất, kinh doanh rượu, nhất là rượu thủ công, rượu trắng để kiểm soát chặt chẽ lượng rượu không nhãn mác này.
2	Kiến nghị xây dựng Chiến lược phát triển ngành giấy Việt Nam	**Công**	Bộ Công Thương khẩn trương xây dựng

	giai đoạn 2020-2025, tầm nhìn 2045 theo nội dung Quyết định số 598/QĐ-TTg ngày 25 tháng 5 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch cơ cấu lại ngành công nghiệp giai đoạn 2018 - 2020, xét đến năm 2025, thay cho "Quy hoạch phát triển ngành công nghiệp giấy Việt Nam đến năm 2020, có xét đến năm 2025", khi Luật Quy hoạch có hiệu lực vào 01/01/2019, làm cơ sở, định hướng cho việc đầu tư, sản xuất, kinh doanh của ngành giấy, giúp cho ngành giấy phát triển cân đối, đúng hướng và bền vững.	**Thương**	Chiến lược phát triển ngành giấy Việt Nam giai đoạn 2020-2025, tầm nhìn 2045, báo cáo Thủ tướng.
3	Đề nghị Chính phủ chỉ đạo các cơ quan chức năng tạo điều kiện thu hút và cấp phép các dự án đầu tư vào khâu dệt, nhuộm để giải quyết điểm "nghẽn' của ngành và đáp ứng yêu cầu xuất xứ của các Hiệp định thương mại tự do như CPTPP và EVFTA…	**Công Thương**	Bộ Công Thương có giải pháp cụ thể để thu hút và cấp phép các dự án đầu tư vào khâu dệt, nhuộm nhằm giải quyết điểm "nghẽn' của ngành và đáp ứng yêu cầu xuất xứ của các Hiệp định thương mại tự do như CPTPP và EVFTA…
4	Thách thức trong quy định về nhập khẩu phế liệu vải về sản xuất ở Việt Nam để xuất khẩu hiện đang bị hạn chế theo quyết định 73/2014/QĐ-TTg, Thông tư 41/2015/TT-BTNMT, Chỉ thị 27/CT-TTg ngày 17/9/2018, Chỉ thị 06/CT-BCT ngày 6/8/2018. Hiệp hội kiến nghị các nhà máy trên toàn cầu đang theo đuổi chương trình nền kinh tế tuần hoàn (Economic circulation) tái sử dụng những phế liệu thừa trong sản xuất nhằm hạn chế thải ra môi trường ở mức thấp nhất do vậy cần giải pháp thúc đẩy xuất khẩu đồng thời bảo vệ môi trường bằng cách cho phép nhập khẩu phế liệu vải về sản xuất giày và hoàn toàn xuất khẩu. Đồng thời các nhà sản xuất được phép nhập khẩu phế liệu vải về sản xuất để xuất khẩu phải đảm bảo về việc tuân thủ nghiêm ngặt các quy định về bảo vệ môi trường.	**Tài nguyên và môi trường**	Chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành liên quan rà soát, đánh giá đầy đủ các tiêu chí về bảo vệ môi trường để báo cáo, đề xuất Thủ tướng CP xem xét, cho phép nhập khẩu phế liệu vải dùng làm nguyên liệu sản xuất hàng xuất khẩu nhưng phải đảm bảo việc tuân thủ nghiêm ngặt các quy định về bảo vệ môi trường.
5	Kiểm tra sau thông quan còn bất cập: (1) Cơ quan hải quan thường lấy định mức bình quân làm căn cứ nên thiếu chính xác	**Tài chính**	Đề nghị Bộ Tài chính chỉ đạo Tổng cục hải

	so với thực tế sản xuất của doanh nghiệp); (2) Thời điểm chốt kiểm tra kho. Điều này thường dẫn tới nguyên phụ liệu sẽ thừa hoặc thiếu so với định mức. Căn cứ vào đó doanh nghiệp sẽ bị phạt và tiêu cực xảy ra.		quan áp dụng định mức thực tế và có hướng dẫn thống nhất về việc xác định ượng hàng hóa tồn trong kho khi thực hiện kiểm tra sau thông quan, ***hoàn thành trước 15/5/2019.***
6	Vướng mắc liên quan đến việc thuê kho ngoại quan ngoài khu CN, khu chế xuất để lưu giữ hàng hóa của DN chế xuất	**Tài chính**	Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư để tháo gỡ, khó khăn vướng mắc này cho doanh nghiệp, trường hợp vượt thẩm quyền, ***báo cáo TTgCp trước 15/5/2019***.
7	Vướng mắc liên quan đến thủ tục tiêu hủy nguyên liệu vật tư dư thừa do đối tác đặt gia công không nhận lại	**Tài chính**	Bộ Tài chính chỉ đạo Tổng cục hải quan có hướng dẫn cụ thể về thủ tục tiêu hủy nguyên liệu vật tư dư thừa do đối tác đặt gia công không nhận lại theo hướng đơn giản, thuận lợi cho doanh nghiệp, ***hoàn thành trước 15/5/2019***.
8	Xây dựng chính sách quy định, định hướng và phân vùng đầu tư, tận dụng tối đa được lợi thế về địa lý và nguyên liệu sản xuất, tránh việc đầu tư quá tập trung tại một hoặc một số địa phương, trong khi cơ sở hạ tầng chưa đáp ứng được tốc độ đầu tư của các dự án, dẫn đến quá tải về cơ sở hạ tầng. Cấp phép đầu tư mới cần xem xét với từng dự án cụ thể, không cấp phép dự án có quy mô quá lớn và thực hiện nhiều giai đoạn trong thời gian dài như trước đây. Đồng thời, khuyến khích đầu tư sản xuất các sản phẩm thay thế hàng nhập khẩu và tại các khu vực có điều kiện tự nhiên và môi trường phù hợp.	**Kế hoạch và Đầu tư**	Bộ Kế hoạch và Đầu tư tiếp thu kiến của Hiệp hội để bổ sung vào trong quá trình xây dựng thể chế và sẽ lưu ý khi cấp phép đầu tư